| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **319**/2026/QĐST-HNGĐ | *Lâm Đồng, ngày 01 tháng 7 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ khoản 02 Điều 29, điểm b khoản 02 Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 02 điều 39, Điều 149 Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 449/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2026, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

Bà Lê Thị Thùy T, sinh năm 1998

Nơi cư trú: thôn H, xã P, tỉnh Khánh Hòa, nay là thôn H, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Bùi Thanh C, sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Khu phố E - P, phường P, tỉnh Lâm Đồng, nay là tổ dân phố A, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

## NHẬN ĐỊNH

[1] Bà Lê Thị Thùy T và ông Bùi Thanh C là vợ chồng có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (Nay là Ủy ban nhân dân phường P, tỉnh Lâm Đồng), theo Giấy chứng nhận kết hôn số 104/2018, ngày 14/8/2018. Nay ông và bà xác định mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 6 năm 2026 là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể

như sau:

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Bà Lê Thị Thùy T và ông Bùi Thanh C thuận tình ly hôn.

**[2] Về con chung:** Ông bà khai có 01 con chung tên: Bùi Thanh T1 (N), sinh ngày 24/11/2016.

Giao con chung Bùi Thanh T1 cho ông Bùi Thanh C trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn.

Ông Bùi Thanh C chưa yêu cầu bà Lê Thị Thùy T cấp dưỡng nuôi con chung Bùi Thanh T1.

Bà Lê Thị Thùy T và ông Bùi Thanh C đều có quyền và nghĩa vụ chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung sau ly hôn. Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung sau ly hôn.

**[3] Về tài sản chung:** Ông, bà khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về nợ chung:** Ông, bà khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Bà Lê Thị Thùy T và ông Bùi Thanh C nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự; Số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông C và bà T đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0011368 ngày 17/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng, sẽ được chuyển thành lệ phí giải quyết việc dân sự. Ông C và bà T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- *Các đương sự;*
- *VKSND KV10, Lâm Đồng;*
- *Phòng Thi hành án dân sự KV10, Lâm Đồng;*
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *UBND phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Lưu Triều**